TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 103/2021/QĐST-HNGĐ	*NP, ngày 27 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Thị Thanh T, sinh năm 198

Bị đơn: Ông Nguyễn Bảo Du, sinh năm 198

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lương Thị Thanh T và ông Nguyễn Bảo D thống nhất với nhau chia tài tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn như sau:

- Bà Lương Thị Thanh T được quyền quản lý và sử dụng gồm: 01 thửa đất số 165, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.500m^2 thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 2749 cấp ngày 21-5-2019; 01 giường gỗ 1,6m trị giá khoảng 3.500.000đ; 01 tủ kiếng nhôm cao 2,2m; rộng 1,8m trị giá khoảng 5.000.000đ; 01 máy lạnh điều hòa hiệu Panasonic trị giá khoảng 10.000.000đ.

- Ông Nguyễn Bảo D được quyền quản lý và sử dụng gồm: 01 căn nhà cấp 4, diện tích xây dựng khoảng 99m^2; xây dựng vào đầu năm 2015, gắn liền thửa đất 41, tờ bản đồ số 26, thôn P, xã P, huyện N theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 5092 ngày 13-9-2019 đứng tên ông Nguyễn Bảo D; 01 cặp lục bình cao 1,2m gỗ tạp có giá 8.000.000đ; 01 bộ bàn hột xoài gỗ mít, 08 ghế trị giá khoảng 10.000.000đ; 01 bứt tranh gỗ hương 02m vuông treo tường tên gọi Cửu long quần hội khoảng 4.500.000đ; 01 gốc gỗ hương điêu khắc Đại bàng vờn Hổ trị giá khoảng 8.000.000đ; 01 gỗ tạp điêu khắc Rồng cao khoảng 2m dài 3,2m trị giá 5.000.000đ; 01 tượng gỗ điêu khắc Cóc thiềm thừ trị giá khoảng

1.000.0000đ; 01 tấm phảng gỗ Me dày 30cm, dài 3,2m trị giá khoảng 5.000.000đ; 01 bứt tượng điêu khắc tứ linh hội tụ Long, Ly, Quy, Phụng trị giá khoảng 10.000.000đ; 01 tủ gỗ Mít 04 cánh cao 2,2m; rộng 2,2m trị giá khoảng 6.000.000đ; 01 giường gỗ Xá xị dài 1,8m trị giá khoảng 6.000.000đ; 01 máy lạnh điều hòa hiệu Panasonic trị giá khoảng 10.000.000đ; 01 máy nước nóng lạnh năng lượng và 01 bồn chứa nước trị giá khoảng 10.000.000đ;

- Buộc ông Nguyễn Bảo D phải có trách nhiệm giao 01 thửa đất số 165, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.500m^2 thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 2749 cấp ngày 21-5-2019; 01 giường gỗ 1,6m trị giá khoảng 3.500.000đ; 01 tủ kiếng nhôm cao 2,2m; rộng 1,8m trị giá khoảng 5.000.000đ; 01 máy lạnh điều hòa hiệu Panasonic trị giá khoảng 10.000.000đ cho bà Lương Thị Thanh T.

- Buộc bà Lương Thị Thanh T phải có trách nhiệm giao 01 căn nhà cấp 4, diện tích xây dựng khoảng 99m^2; xây dựng vào đầu năm 2015, gắn liền thửa đất 41, tờ bản đồ số 26, thôn P, xã P, huyện N theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 5092 ngày 13-9-2019 đứng tên ông Nguyễn Bảo D; 01 cặp lục bình cao 1,2m gỗ tạp có giá 8.000.000đ; 01 bộ bàn hột xoài gỗ Mít, 08 ghế trị giá khoảng 10.000.000đ; 01 bứt tranh gỗ Hương 02m vuông treo tường tên gọi Cửu long quần hội khoảng 4.500.000đ; 01 gốc gỗ Hương điêu khắc Đại bàng vờn Hổ trị giá khoảng 8.000.000đ; 01 gỗ tạp điêu khắc Rồng cao khoảng 2m dài 3,2m trị giá 5.000.000đ; 01 tượng gỗ điêu khắc Cóc thiềm thừ trị giá khoảng 1.000.0000đ; 01 tấm phảng gỗ Me dày 30cm, dài 3,2m trị giá khoảng 5.000.000đ; 01 bứt tượng điêu khắc tứ linh hội tụ Long, Ly, Quy, Phụng trị giá khoảng 10.000.000đ; 01 tủ gỗ Mít 04 cánh cao 2,2m; rộng 2,2m trị giá khoảng 6.000.000đ; 01 giường gỗ Xá xị dài 1,8m trị giá khoảng 6.000.000đ; 01 máy lạnh điều hòa hiệu Panasonic trị giá khoảng 10.000.000đ; 01 máy nước nóng lạnh năng lượng và 01 bồn chứa nước trị giá khoảng 10.000.000đ.

- Ông Nguyễn Bảo D đồng ý hoàn trả giá trị chênh lệch tài sản cho bà Lương Thị Thanh T số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn).

- Buộc ông Nguyễn Bảo D phải có trách nhiệm hoàn trả lại giá trị tiền chênh lệch tài sản là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn) cho bà Lương Thị Thanh T.

- Buộc bà Lương Thị Thanh T phải có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Bảo D giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK5092, do Ủy ban nhân dân huyện N cấp vào ngày 13-9-2017 (Hiện bà Lương Thị Thanh T đang quản lý).

- Ông Nguyễn Bảo D phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Lương Thị Thanh T số tiền đo đạc định giá và chi phí trích lục số tiền 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng đồng).

- Về án phí:

+ Buộc ông Nguyễn Bảo D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

+ Bà Lương Thị Thanh T phải chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0022697, ngày 12-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã P (để biết);
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Đạt